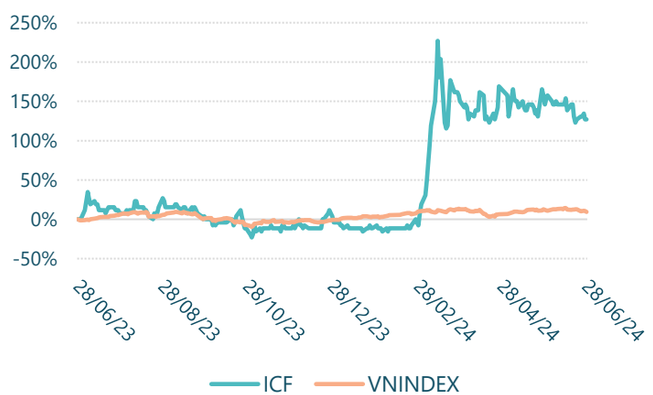
CTCP Đầu tư - Thương mại - Thuỷ Sản (UPCOM: ICF)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	5,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-9.2%	-9.2%	110.7%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	2,000 - 8,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	76
Số lượng CPLH (CP)	12,807,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	14,930
Sở hữu nước ngoài	2.7%
Beta	2.04
EPS	-98
P/E	-59.9

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

15.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 4.60 | 41.3%

YoY: ▲ 3.40 | 27.6%

Nợ/VCSH

Q2/24

122%

YoY: +/-▼ 3.0%

LN gộp

Q2/24

4.64

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 2.22 | 91.7%

YoY: ▲ 0.43 | 10.2%

ROE (TTM)

Q2/24

-1.5%

YoY: +/-▼ 1.4%

LN trước thuế

Q2/24

0.20

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 1.20 | 120%

YoY: ▼1.22 | -86.0%

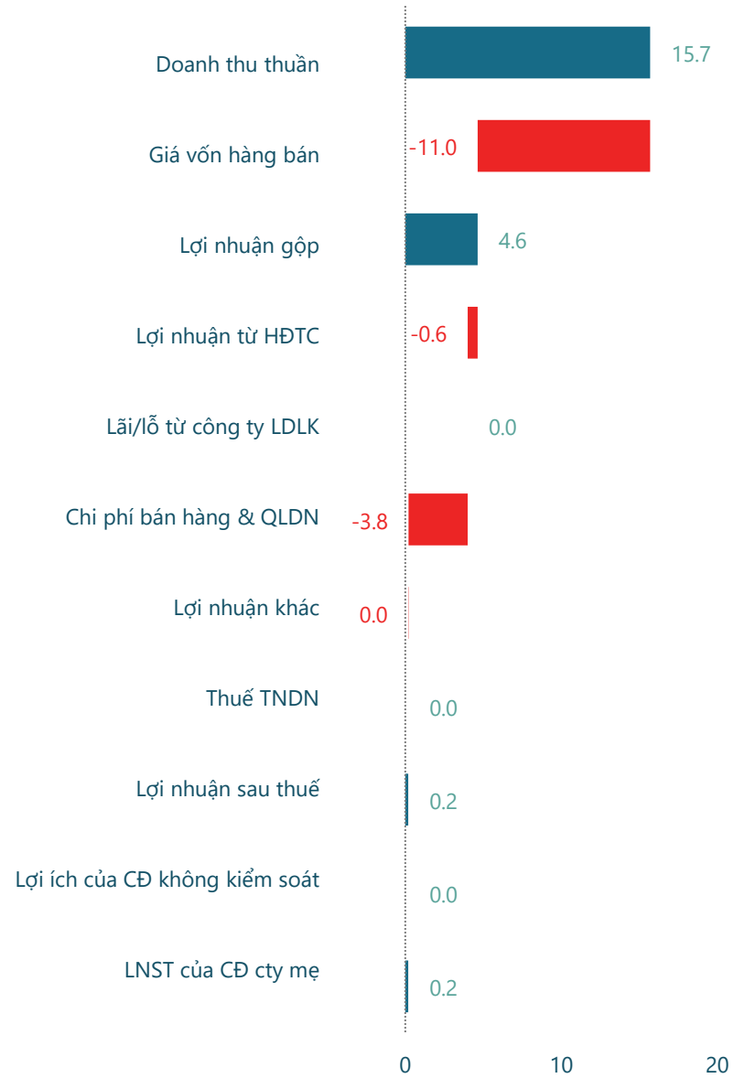
ROA (TTM)

Q2/24

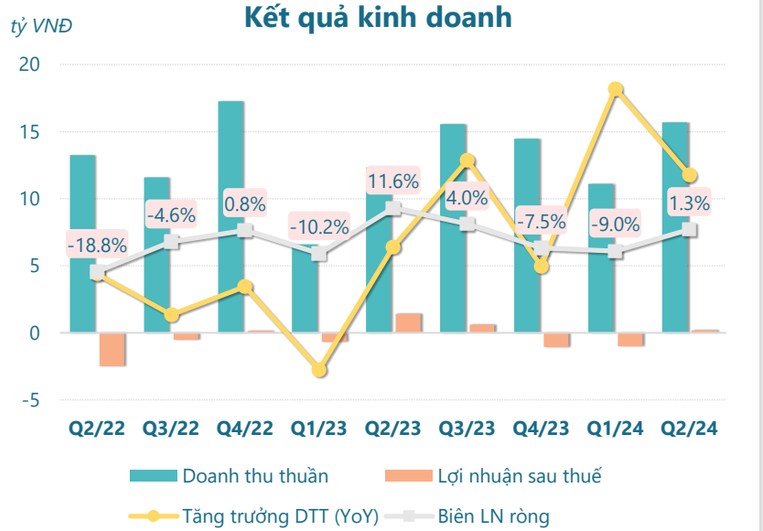
-0.7%

YoY: +/-▼ 0.6%

Kết quả kinh doanh Q2/24

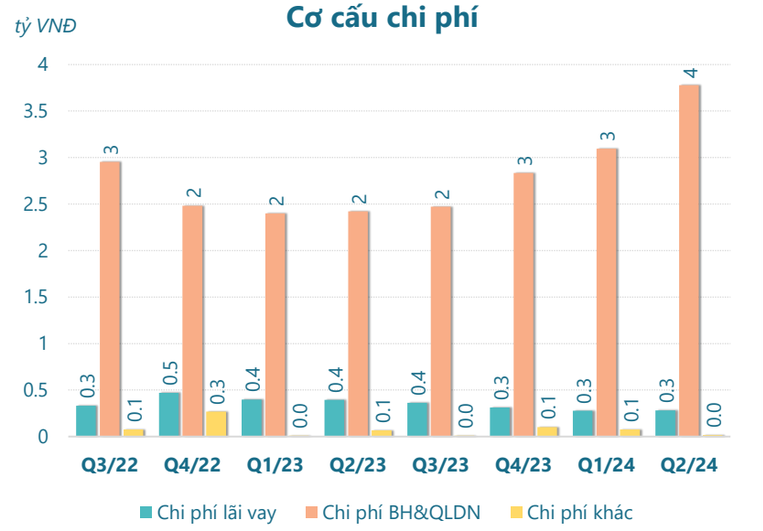


CTCP Đầu tư - Thương mại - Thuỷ Sản (UPCOM: ICF)



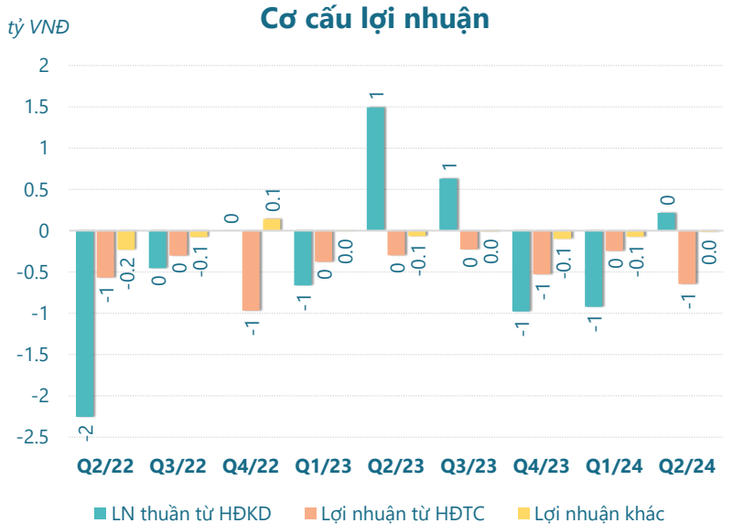
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 0.21 tỷ đồng**, tăng thêm 1.13 tỷ đồng so với kỳ trước và thấp hơn 85.9% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 0.65 tỷ đồng** giảm đi 0.40 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 0.35 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 0.02 tỷ đồng** tăng thêm 0.06 tỷ đồng so với kỳ trước và tăng thêm 0.05 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **ICF** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **15.69 tỷ đồng** tăng thêm **27.4%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 0.20 tỷ đồng**, **giảm sút 85.9%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **27.00 tỷ đồng** cao hơn 42.1% so với cùng kỳ năm trước, **Lũy kế 6 tháng** đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **27.00 tỷ đồng** cao hơn 42.1% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lỗ -1.00 tỷ đồng** thấp hơn



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **0.28 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và thấp hơn 30.0% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **3.78 tỷ đồng** tăng thêm 21.9% so với kỳ trước và cao hơn 56.2% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.02 tỷ đồng** giảm đi 75.0% so với kỳ trước và thấp hơn 71.4% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Đầu tư - Thương mại - Thuỷ Sản (UPCOM: ICF)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**15.7**	**11.1**	**41.3%**	**12.3**	**27.6%**	**26.8**	**18.9**	**41.7%**
Giá vốn hàng bán	11.0	8.69	27.2%	8.11	36.2%	19.7	12.6	56.7%
Lợi nhuận gộp	4.64	2.42	91.7%	4.21	10.2%	7.06	6.32	11.6%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.04	-42.3%	0.04	-42.3%	0.06	0.06	-2.7%
Chi phí TC	0.67	0.28	139%	0.34	96.6%	0.95	0.74	29.1%
Chi phí lãi vay	0.28	0.28	0.0%	0.40	-30.0%	0.56	0.79	-29.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.09	0.83	31.3%	0.36	203%	1.92	0.61	214%
Chi phí QLDN	**2.69**	**2.27**	**18.5%**	**2.06**	**30.5%**	**4.96**	**4.21**	**17.6%**
LN thuần từ HĐKD	0.21	-0.92	123%	1.49	-85.6%	-0.71	0.83	-185%
Lợi nhuận khác	**-0.02**	**-0.08**	**79.4%**	**-0.07**	**76.5%**	**-0.09**	**-0.08**	**-20.3%**
LN trước thuế	0.20	-1.00	120%	1.42	-86.0%	-0.80	0.75	-207%
Lợi nhuận sau thuế	**0.20**	**-1.00**	**120%**	**1.42**	**-86.0%**	**-0.80**	**0.75**	**-207%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.20**	**-1.00**	**120%**	**1.42**	**-86.0%**	**-0.80**	**0.75**	**-207%**

